



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM - VIETNAM REGISTER PHÒNG TÀU BIỂN

SEA-GOING SHIP CLASSIFICATION AND REGISTRY DEPARTMENT

ĐỊA CHỈ
ADDRESS 18 PHAM HUNG, HA NOI

TEL: (84) 4 37684701

FAX: (84) 4 37684722

Web site: www.vr.org.vn

THÔNG BÁO KỸ THUẬT- TECHNICAL INFORMATION

Ngày 06 tháng 11 năm 2009

Số thông báo: 041KT/09TB

Nội dung: Hướng dẫn chế tạo, lắp đặt, kiểm tra và thử phương tiện dùng cho người lên và xuống tàu biển

**Kính gửi: Các Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu
Các Cơ quan thiết kế tàu biển
Các Nhà máy Đóng/ Sửa chữa tàu biển
Các Chi cục Đăng kiểm tàu biển**

Thông báo kỹ thuật này đưa ra các hướng dẫn liên quan đến việc chế tạo, lắp đặt, kiểm tra và thử phương tiện dùng cho người lên và xuống tàu theo quy định II-1/3-9 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển 1974 (SOLAS 74) đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết MSC.256(84), có hiệu lực áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2010, và phù hợp với Thông tư MSC.1/Circ.1331. Mục 1 và 2 áp dụng cho tàu được đóng mới (đặt sống chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2010); mục 3 và 4 áp dụng cho tất cả các tàu.

1. Tiêu chuẩn chế tạo

1.1 Cầu thang mạn (Accommodation ladder) và cầu lên xuống (gangway) dùng làm phương tiện cho người lên và xuống tàu phải thoả mãn các tiêu chuẩn sau đây:

-ISO 5488: 1979, Đóng tàu - Cầu thang mạn bằng nhôm

-ISO 7061: 1993, Đóng tàu - Cầu lên xuống bằng nhôm dùng để lên bờ của tàu biển

-Tiêu chuẩn công nghiệp thích hợp khác được VR thừa nhận

1.2 Tời dùng cho cầu thang mạn phải được chế tạo và thử phù hợp với các tiêu chuẩn sau đây:

-ISO 7364: 1983, Đóng tàu và công trình biển - Máy trên boong - Tời của cầu thang mạn

- Tiêu chuẩn công nghiệp thích hợp khác được VR thừa nhận

2. Bố trí, lắp đặt và thử nghiệm

2.1 Bố trí

2.1.1 Cầu thang mạn phải có đủ chiều dài để đảm bảo rằng, khi ở góc nghiêng làm việc thiết kế lớn nhất, sàn dưới cùng của cầu thang cách đường nước ở trạng thái đi biển nhẹ tải nhất của tàu, theo Quy định III/3.13 của Công ước SOLAS 74, không quá 600 mm.

2.1.2 Đầu trên của cầu thang mạn phải tạo ra lối đi trực tiếp giữa cầu thang và boong tàu thông qua sàn được bảo vệ bởi lan can và tay bám thích hợp. Thang phải được liên kết chắc chắn với tàu để không bị lật, đổ.

2.1.3 Đối với tàu có chiều cao của boong để cho người lên/ xuống tàu lớn hơn 20 m tính từ đường nước ở trạng thái đi biển nhẹ tải nhất của tàu và việc áp dụng mục 2.1.1 là không thể thực hiện được, VR có thể chấp nhận phương tiện thay thế khác để có thể tiếp cận tàu an toàn, hoặc phương tiện bổ sung để tiếp cận an toàn sàn dưới cùng của cầu thang mạn.

2.2 Đánh dấu

Mỗi cầu lên xuống và cầu thang mạn đều phải gắn cố định tại cả hai đầu một tấm biển có ghi các thông tin về các hạn chế liên quan đến việc sử dụng và tải trọng an toàn, bao gồm cả góc nghiêng thiết kế cho phép lớn nhất và nhỏ nhất, tải trọng thiết kế, tải trọng lớn nhất đối với sàn đáy, ... Nếu tải trọng sử dụng lớn nhất nhỏ hơn tải trọng thiết kế, thì thông tin này cũng phải được ghi cụ thể.

Tấm biển ghi các thông tin nói trên phải được bố trí sao cho người đi vào bất kỳ đầu nào của cầu lên xuống hoặc cầu thang mạn đều có thể đọc được thông tin ghi trong biển.

2.3 Thử

2.3.1 Sau khi lắp đặt, tời và cầu thang mạn phải được thử hoạt động để xác nhận tình trạng và khả năng hoạt động phù hợp của tời và cầu thang.

2.3.2 Tời phải được thử như là một phần của toàn bộ cầu thang mạn. Việc thử này phải bao gồm ít nhất hai lần hạ và nâng thang trong phạm vi cho phép.

2.3.3 Tất cả các cầu thang mạn mới đều phải được thử tải tĩnh sau khi lắp đặt lên tàu với tải trọng thử bằng tải trọng làm việc lớn nhất quy định.

2.4 Vị trí

2.4.1 Cầu lên xuống không được sử dụng ở góc nghiêng lớn hơn 30° so với mặt phẳng nằm ngang; cầu thang mạn không được sử dụng ở góc nghiêng lớn hơn 55° so với mặt phẳng nằm ngang; trừ trường hợp chúng được thiết kế, chế tạo và thử nghiệm để sử dụng ở góc nghiêng lớn hơn các trị số nêu trên, và thông tin này phải được ghi rõ ràng trong biển ghi thông tin được nêu ở mục 2.2.

2.4.2 Cầu lên xuống không được cố định vào lan can của tàu, trừ trường hợp lan can được thiết kế phục vụ cho mục đích này. Nếu cầu lên xuống được bố trí qua phần hở của lan can hoặc mạn chắn sóng, bất kỳ phần hở nào đều phải được che chắn thích hợp để đảm bảo an toàn cho người đi lại.

2.4.3 Phải đảm bảo việc chiếu sáng đầy đủ cho phương tiện dùng cho người lên và xuống tàu.

2.5 Lưới an toàn

Tại khu vực cầu lên xuống hoặc cầu thang mạn phải lắp lưới an toàn để đề phòng trường hợp người bị ngã từ cầu xuống dưới.

3. Kiểm tra và thử hoạt động cho phương tiện dùng cho người lên và xuống tàu trong quá trình kiểm tra tàu theo Quy định I/7 và I/8 của Công ước SOLAS 74

3.1 Cầu thang mạn/ cầu lên xuống và cần phục vụ việc nâng hạ

3.1.1 Cầu thang mạn

3.1.1.1 Các hạng mục sau đây phải được kiểm tra kỹ lưỡng trong quá trình kiểm tra hàng năm tàu theo Quy định I/7 và I/8 của Công ước SOLAS 74 để xác nhận tình trạng thoả mãn của cầu thang mạn:

- .1 Bậc thang;
- .2 Sàn thang;
- .3 Tất cả các điểm chống đỡ của thang như trục, con lăn, ...;
- .5 Cột, lan can cứng, dây bám và tăng đỡ;
- .6 Kết cấu cần nâng hạ, dây cáp và puly, ...; và
- .7 Các hạng mục liên quan khác được đề cập trong hướng dẫn này.

3.1.1.2 Tại tất cả các đợt kiểm tra 5 năm, sau khi hoàn thành việc kiểm tra nêu tại mục 3.1.1.1, cầu thang mạn phải được thử hoạt động với tải trọng hoạt động lớn nhất quy định của thang.

3.1.2 Cầu lên xuống

3.1.2.1 Các hạng mục sau đây phải được kiểm tra kỹ lưỡng trong quá trình kiểm tra hàng năm tàu theo Quy định I/7 và I/8 của Công ước SOLAS 74 để xác nhận tình trạng thoả mãn của cầu lên xuống:

- .1 Mặt cầu;
- .2 Các dầm dọc, các cơ cấu gia cường ngang, các tấm lót, ...
- .3 Cột, lan can cứng, dây bám; và
- .4 Các hạng mục liên quan khác được đề cập trong hướng dẫn này.

3.1.2.2 Tại tất cả các đợt kiểm tra 5 năm, sau khi hoàn thành việc kiểm tra nêu tại mục 3.1.2.1, cầu lên xuống phải được thử hoạt động với tải trọng hoạt động lớn nhất quy định của cầu.

3.2 Tời

3.2.1 Các hạng mục sau đây phải được kiểm tra kỹ lưỡng trong quá trình kiểm tra hàng năm tàu theo Quy định I/7 và I/8 của Công ước SOLAS 74 để xác nhận tình trạng thoả mãn của tời:

- .1 Cơ cấu phanh, bao gồm tình trạng má phanh và bộ phận đỡ, nếu có trang bị;
- .2 Hệ thống điều khiển từ xa; và
- .3 Hệ thống cung cấp năng lượng (động cơ)

3.2.2 Tại tất cả các đợt kiểm tra 5 năm, sau khi hoàn thành việc kiểm tra nêu tại mục 3.2.1, tời phải được thử hoạt động với tải trọng hoạt động lớn nhất quy định của cầu thang mạn.

3.3 Thử

3.3.1 Tải trọng thử được xác định như sau:

- .1 Tải trọng thiết kế; hoặc
- .2 Tải trọng hoạt động lớn nhất, nếu tải trọng nhỏ hơn tải trọng thiết kế và được đánh dấu như nêu tại mục 2.2; hoặc

.3 Tải trọng do chủ tàu hoặc người quản lý tàu ấn định, chỉ trong trường hợp không xác định được tải trọng thiết kế hoặc tải trọng hoạt động quy định lớn nhất của cầu thang mạn hoặc thang trang bị cho tàu đóng trước ngày 01 tháng 01 năm 2010. Trong trường hợp này tải trọng ấn định được sử dụng là tải trọng hoạt động lớn nhất trong việc áp dụng hướng dẫn này.

3.3.2 Việc thử phải được thực hiện với tải trọng thử được bố trí đồng đều dọc theo chiều dài thang đến mức có thể thực hiện được, với góc nghiêng của thang tương ứng với trị số mô men uốn lớn nhất tác động lên thang.

3.3.3 Sau khi hoàn thành việc thử với kết quả thoả mãn, không xuất hiện hư hỏng hay biến dạng cố định đối với hạng mục được thử, tải trọng thử phải được đánh dấu là tải trọng hoạt động lớn nhất như được nêu ở mục 2.2.

3.4 Các thiết bị và cần nâng hạ

Trong quá trình kiểm tra hàng năm tàu theo Quy định I/7 và I/8, tất cả các thiết bị và cần nâng hạ trên boong tàu liên quan đến cầu thang mạn và cầu lên xuống phải được kiểm tra để xác nhận tình trạng thoả mãn.

3.5 Phương tiện để tiếp cận boong

Trong quá trình kiểm tra hàng năm tàu theo Quy định I/7 và I/8, các thiết bị hoặc cấu trúc sử dụng để tiếp cận boong như tay bám, thang đi qua mạn chắn sóng, cột đỡ, ... phải được kiểm tra để xác nhận tình trạng thoả mãn.

4. Thời hạn kiểm tra và thử hoạt động cho phương tiện dùng cho người lên và xuống tàu

4.1 Tàu mới

4.1.1 Tàu mới là tàu được đặt sóng chính từ ngày 01 tháng 01 năm 2010.

4.1.2 Việc kiểm tra và thử phải được thực hiện sau khi hoàn thành việc lắp đặt phương tiện lên tàu.

4.1.3 Việc kiểm tra hàng năm phương tiện phải được thực hiện trùng với đợt kiểm tra hàng năm an toàn trang thiết bị tàu hàng.

4.1.4 Sau khi hoàn thành việc kiểm tra và thử khi lắp đặt lần đầu lên tàu, việc thử hoạt động với tải trọng hoạt động lớn nhất quy định của cầu thang mạn/ cầu lên xuống và tời liên quan phải được thực hiện tại các đợt kiểm tra định kỳ an toàn trang thiết bị tàu hàng.

4.2 Tàu hiện có

4.2.1 Tàu hiện có là tàu được đặt sồng chính trước ngày 01 tháng 01 năm 2010.

4.2.2 Đối với tàu đang đóng mới với sồng chính được đặt trước ngày 01 tháng 01 năm 2010, nhưng tàu được bàn giao sau ngày 10 tháng 01 năm 2010, việc thử hoạt động với tải trọng hoạt động lớn nhất quy định của cầu thang mạn/ cầu lên xuống và tời liên quan phải được thực hiện trước khi tàu bàn giao đưa ra khai thác.

4.2.3 Việc kiểm tra hàng năm được thực hiện theo thời hạn nêu ở mục 4.1.3.

4.2.4 Việc thử hoạt động với tải trọng hoạt động lớn nhất quy định của cầu thang mạn/ cầu lên xuống và tời liên quan được thực hiện theo thời hạn nêu ở mục 4.1.4.

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>

Nếu Quý cơ quan cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

Cục Đăng kiểm Việt Nam, Phòng Tàu biển

Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: + 4 37684701 (số máy lẻ: 521)

Fax: +4 37684722

Thư điện tử: hainv@vr.org.vn

Xin gửi đến các Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

TRƯỞNG PHÒNG TÀU BIỂN

Nơi nhận:

-Như trên

-QP, CTB, CN, VRQC, MT

-Lưu TB

Nguyễn Vũ Hải